

Sô: 12/NQ-LĐKA

TP. Hồ Chí Minh, ngày 28 tháng 11 năm 2025

NGHỊ QUYẾT

Quy định hệ thống phân cấp Huấn luyện viên và cấp Chứng chỉ huấn luyện viên của Liên đoàn Karatedo Thành phố Hồ Chí Minh

Căn cứ Nghị định số 126/2024/NĐ-CP ngày 08 tháng 10 năm 2024 của Chính phủ Quy định về tổ chức, hoạt động và quản lý hội;

Căn cứ Quyết định số 1443/QĐ-UBND ngày 12 tháng 9 năm 2025 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh về việc hợp nhất các Hội quần chúng trên địa bàn tỉnh Bình Dương, Bà Rịa – Vũng Tàu và Thành phố Hồ Chí Minh thành Hội quần chúng trên địa bàn Thành phố Hồ Chí Minh (mới);

Căn cứ Quyết định số 3488/QĐ-UBND ngày 27 tháng 12 năm 2025 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh về việc phê duyệt Điều lệ Liên đoàn Karatedo Thành phố Hồ Chí Minh;

Căn cứ Nghị quyết số 01/NQ-LĐKA ngày 15 tháng 11 năm 2025 của Đại hội Đại biểu Liên đoàn Karatedo Thành phố Hồ Chí Minh lần thứ I, nhiệm kỳ 2025 - 2030;

Căn cứ Nghị quyết số 02 /NQ-LĐKA ngày 28 tháng 12 năm 2025 Hội nghị lần thứ hai Ban Chấp hành Liên đoàn Karatedo Thành phố Hồ Chí Minh;

QUYẾT NGHỊ:

Điều 1. Ban hành kèm theo Nghị quyết định này “Quy định về Hệ thống phân cấp Huấn luyện viên và cấp Chứng chỉ Huấn luyện viên của Liên đoàn Karatedo Thành phố Hồ Chí Minh”, gồm 04 chương, 13 điều, cụ thể như sau:

(Quy chế kèm theo)

Điều 2. Quy chế này có hiệu lực kể từ ngày 01/01/2026.

Điều 3. Thành viên Ban Chấp hành, Ban Kiểm tra, các tổ chức trực thuộc Liên đoàn chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:

- Ban Chấp hành;
- Ban Kiểm tra;
- Các tổ chức trực thuộc;
- Các chi hội;
- Lưu VP.

**TM. BAN CHẤP HÀNH LIÊN ĐOÀN
CHỦ TỊCH**



PGS.TS Vũ Việt Bảo

QUY ĐỊNH

Hệ thống phân cấp Huấn luyện viên và cấp Chứng chỉ huấn luyện viên của Liên đoàn Karatedo thành phố Hồ Chí Minh

(Ban hành kèm theo Nghị quyết số 12/NQ-LĐKA ngày 28 tháng 12 năm 2025
của Ban Chấp hành Liên đoàn Karatedo Thành phố Hồ Chí Minh)

Chương I QUY ĐỊNH CHUNG

Điều 1. Phạm vi điều chỉnh

Văn bản này quy định về Hệ thống phân cấp Huấn luyện viên, tiêu chuẩn Huấn luyện viên và cấp Chứng chỉ huấn luyện viên của Liên đoàn Karatedo thành phố Hồ Chí Minh (sau đây gọi tắt là Liên đoàn).

Điều 2. Đối tượng áp dụng

- Hội viên là Huấn luyện viên Karatedo trên địa bàn thành phố Hồ Chí Minh.
- Các Câu lạc bộ, Chi hội Karatedo trên địa bàn thành phố Hồ Chí Minh.
- Hội đồng chuyên môn kỹ thuật thuộc Liên đoàn.
- Các Tổ chức khác có liên quan trực thuộc Liên đoàn.

Điều 3. Mục đích

Phân cấp Huấn luyện viên và Chứng chỉ huấn luyện viên là cơ sở để phân loại, tăng cường quản lý, kiểm tra, giám sát về mặt chuyên môn; đồng thời tạo điều kiện để hội viên nỗ lực học tập, rèn luyện nâng cao trình độ chuyên môn, đáp ứng yêu cầu của thực tiễn huấn luyện của Karatedo thành phố Hồ Chí Minh; phù hợp với xu thế hội nhập quốc tế của thể thao Việt Nam, tiếp cận với tiêu chuẩn và chương trình đào tạo huấn luyện viên hiện đại của các Liên đoàn Thể thao quốc tế.

Chương II HỆ THỐNG PHÂN CẤP HUẤN LUYỆN VIÊN

Điều 4. Hệ thống phân cấp huấn luyện viên

- Huấn luyện viên cấp cao : Chứng chỉ A
- Huấn luyện viên trung cấp : Chứng chỉ B
- Huấn luyện viên cơ bản : Chứng chỉ C

Điều 5. Trách nhiệm và quyền hạn của Huấn luyện viên

- Huấn luyện viên cấp cao: Chứng chỉ A

a) Đủ điều kiện để được công nhận là Chi hội trưởng, Huấn luyện viên trưởng các đơn vị trực thuộc Liên đoàn.

b) Đủ điều kiện để đăng ký tham gia huấn luyện đội tuyển cấp thành phố, quận, huyện, câu lạc bộ và chi hội trực thuộc Liên đoàn.

c) Đủ điều kiện là Huấn luyện viên trưởng đăng ký thi đấu các giải cấp thành phố.

d) Đủ điều kiện tham gia Hội đồng chuyên môn kỹ thuật của Liên đoàn.

e) Đủ điều kiện tham gia Hội đồng giám khảo chấm thi Huấn luyện viên cấp độ B, cấp độ C.

2. Huấn luyện viên trung cấp: Chứng chỉ B

a) Đủ điều kiện được công nhận là Huấn luyện viên trưởng các Câu lạc bộ, hoặc trưởng phòng tập.

b) Đủ điều kiện tham gia huấn luyện đội tuyển trẻ cấp thành phố, quận, huyện, câu lạc bộ và chi hội trực thuộc Liên đoàn.

c) Đủ điều kiện là thành viên Ban huấn luyện viên đăng ký thi đấu các giải cấp thành phố.

3. Huấn luyện viên cơ bản: Chứng chỉ C

a) Đủ điều kiện tham gia huấn luyện đội tuyển năng khiếu cấp quận, huyện, câu lạc bộ và chi hội trực thuộc Liên đoàn.

b) Đủ điều kiện để tham gia công tác huấn luyện tại các câu lạc bộ, phòng tập của Chi hội, đơn vị trực thuộc Liên đoàn.

Điều 6. Chuẩn kiến thức và kỹ năng huấn luyện viên cấp cao

Học viên đạt yêu cầu qua kiểm tra khóa đào tạo Huấn luyện viên cấp cao sẽ được Liên đoàn Karatedo thành phố Hồ Chí Minh cấp chứng chỉ A . Chuẩn đầu ra về kiến thức và kỹ năng được quy định như sau:

1. Học viên được trang bị kiến thức và kỹ năng hướng đến huấn luyện vận động viên cấp đội tuyển;
2. Kiến thức về phương pháp huấn luyện;
3. Kiến thức về huấn luyện kỹ chiến thuật chuyên môn;
4. Kiến thức về huấn luyện tâm lý;
5. Kiến thức về thiết kế kế hoạch huấn luyện;
6. Phương pháp quản lý đội tuyển thể thao;
7. Vận dụng Luật thi đấu trong huấn luyện và thi đấu;
8. Ứng dụng công nghệ thông tin hỗ trợ công tác huấn luyện;
9. Kỹ năng thực hành các bài huấn luyện thể lực;
10. Kỹ năng thực hành các bài tập kỹ chiến thuật;
11. Kiến thức và kỹ năng thực hành sơ cấp cứu, phòng tránh chấn thương và an toàn tập luyện.

Điều 7. Chuẩn kiến thức và kỹ năng của huấn luyện viên trung cấp

Học viên đạt yêu cầu qua kiểm tra khóa đào tạo Huấn luyện viên trung cấp sẽ được Liên đoàn Karatedo thành phố Hồ Chí Minh cấp chứng chỉ B. Chuẩn đầu ra về kiến thức và kỹ năng được quy định như sau:

1. Học viên được trang bị kiến thức và kỹ năng hướng đến huấn luyện vận động viên trẻ;
2. Kiến thức về nguyên tắc, phương pháp huấn luyện cơ bản cho vận động viên trẻ;
3. Kiến thức về huấn luyện kỹ chiến thuật cho vận động viên trẻ;
4. Kiến thức về huấn luyện thể lực cho vận động viên trẻ;
5. Kiến thức về tuyển chọn vận động viên trẻ;
6. Kiến thức về y sinh học chức năng cơ thể vận động viên trẻ;
7. Kỹ năng thực hành các bài huấn luyện thể lực cho vận động viên trẻ;
8. Kỹ năng thực hành các bài tập kỹ chiến thuật hướng đến vận động viên trẻ;
9. Kiến thức và kỹ năng thực hành sơ cấp cứu, phòng tránh chấn thương và an toàn tập luyện.

Điều 8. Chuẩn kiến thức và kỹ năng huấn luyện viên cơ bản

Học viên đạt yêu cầu qua kiểm tra khóa đào tạo Huấn luyện viên cơ bản sẽ được Liên đoàn Karatedo thành phố Hồ Chí Minh cấp chứng chỉ C. Chuẩn đầu ra về kiến thức và kỹ năng được quy định như sau:

1. Học viên được trang bị kiến thức và kỹ năng hướng đến huấn luyện vận động viên năng khiếu và giảng dạy phong trào;
2. Kiến thức về lịch sử Karatedo, giáo dục đạo đức và động cơ tập luyện cho vận động viên, võ sinh;
3. Kiến thức về tâm sinh lý lứa tuổi thiếu niên;
4. Kiến thức về nguyên tắc và phương pháp huấn luyện cơ bản cho vận động viên năng khiếu;
5. Kiến thức về tuyển chọn vận động viên năng khiếu;
6. Kiến thức cơ bản về Luật thi đấu;
7. Kỹ năng thực hành các bài huấn luyện thể lực cho vận động viên năng khiếu;
8. Kỹ năng thực hành các bài tập kỹ chiến thuật cơ bản hướng đến vận động viên năng khiếu;
9. Kiến thức và kỹ năng thực hành sơ cấp cứu, phòng tránh chấn thương và an toàn tập luyện.

Chương III CHỨNG CHỈ HUẤN LUYỆN VIÊN

Điều 9. Điều kiện cấp chứng chỉ Huấn luyện viên

1. Huấn luyện viên cấp cao: Chứng chỉ A
 - a) Là Hội viên của Liên đoàn Karatedo thành phố Hồ Chí Minh;
 - b) Có đủ sức khỏe;
 - c) Có phẩm chất và tác phong đạo đức phù hợp;

- d) Tốt nghiệp đại học;
 - e) Có chứng chỉ Huấn luyện viên B còn thời hạn;
 - f) Có trình độ chuyên môn 4 đẳng trở lên;
 - g) Có độ tuổi từ 30 trở lên;
 - h) Đã tham gia huấn luyện tại cơ sở tối thiểu 3 năm ở nhiệm vụ huấn luyện viên trung cấp.
2. Huấn luyện viên trung cấp: Chứng chỉ B
- a) Là Hội viên của Liên đoàn Karatedo thành phố Hồ Chí Minh;
 - b) Có đủ sức khỏe;
 - c) Có phẩm chất và tác phong đạo đức phù hợp;
 - d) Tốt nghiệp trung học phổ thông;
 - e) Có chứng chỉ Huấn luyện viên C còn thời hạn;
 - f) Có trình độ chuyên môn 3 đẳng trở lên;
 - g) Có độ tuổi từ 20 trở lên;
 - h) Đã tham gia huấn luyện tại cơ sở tối thiểu 2 năm ở nhiệm vụ huấn luyện viên cơ bản.
3. Huấn luyện viên cơ bản: Chứng chỉ C
- a) Là Hội viên của Liên đoàn Karatedo thành phố Hồ Chí Minh;
 - b) Có đủ sức khỏe;
 - c) Có phẩm chất và tác phong đạo đức phù hợp;
 - d) Tốt nghiệp trung học phổ thông;
 - e) Có trình độ chuyên môn 2 đẳng trở lên;
 - f) Có độ tuổi từ 18 trở lên.

Điều 10. Thời hạn của chứng chỉ Huấn luyện viên

1. Thời hạn của chứng chỉ Huấn luyện viên cấp cao (chứng chỉ A) là 4 năm. Huấn luyện viên sở hữu chứng chỉ này phải tham gia tối thiểu 1 khóa chuyên môn bất kỳ do Liên đoàn hoặc cơ quan có thẩm quyền tổ chức trong 1 năm.
2. Thời hạn của chứng chỉ Huấn luyện viên trung cấp (chứng chỉ B) là 3 năm. Huấn luyện viên sở hữu chứng chỉ này phải tham gia tối thiểu 1 khóa chuyên môn bất kỳ do Liên đoàn hoặc cơ quan có thẩm quyền tổ chức trong 1 năm.
3. Thời hạn của chứng chỉ Huấn luyện viên cơ bản (chứng chỉ C) là 2 năm. Huấn luyện viên sở hữu chứng chỉ này phải tham gia tối thiểu 1 khóa chuyên môn bất kỳ do Liên đoàn hoặc cơ quan có thẩm quyền tổ chức trong 1 năm.

Điều 11. Chế độ ưu tiên trong đào tạo, cấp chứng chỉ huấn luyện viên

1. Vận động viên đội tuyển thành phố Hồ Chí Minh đủ tiêu chuẩn quy định tại khoản 3 Điều 9 được miễn tham dự học; được cấp chứng chỉ C khi đạt yêu cầu của kỳ thi này.

2. Học viên đã có văn bằng đai đen 2 đẳng, đã tốt nghiệp đại học, cao đẳng ngành giáo dục thể chất, huấn luyện thể thao được công nhận và cấp chứng chỉ C.

3. Học viên đã có văn bằng đai đen 3 đẳng, tốt nghiệp đại học chuyên sâu Karatedo ngành giáo dục thể chất, huấn luyện thể thao được miễn tham dự học; được cấp chứng chỉ B khi đạt yêu cầu của kỳ thi này.

4. Trường hợp đặc biệt do Chủ tịch Liên đoàn xem xét quyết định trên cơ sở đề nghị của Hội đồng chuyên môn kỹ thuật.

Chương IV

ĐIỀU KHOẢN THI HÀNH

Điều 12. Xử lý vi phạm

1. Huấn luyện viên vi phạm các quy định về chuyên môn, đạo đức tùy theo mức độ sẽ bị xử lý kỷ luật từ phê bình đến cảnh cáo, đình chỉ công tác và thu hồi chứng chỉ huấn luyện viên hoặc khai trừ ra khỏi Liên đoàn.

2. Lãnh đạo các tổ chức trực thuộc Liên đoàn, lãnh đạo chi hội, đơn vị không kiên quyết tổ chức thực hiện Quy định này, không đề ra những biện pháp, giải pháp phù hợp để Hội viên trong đơn vị thực hiện tốt văn bản này, nếu đề xảy ra tình trạng vi phạm tại đơn vị sẽ bị xử lý về trách nhiệm của người đứng đầu.

Điều 13. Trách nhiệm thi hành

1. Thành viên Ban Chấp hành, các Chi hội, các Tổ chức trực thuộc Liên đoàn có trách nhiệm thực hiện nghiêm chỉnh quy định này. Trong quá trình thực hiện, nếu có khó khăn vướng mắc, đề nghị phản ánh về Ban Thường vụ những vấn đề cần sửa đổi, bổ sung trong Quy định để trình Ban Chấp hành xem xét và quyết định.

2. Ủy ban Kiểm tra Liên đoàn và Văn phòng Liên đoàn giúp Ban Chấp hành Liên đoàn theo dõi, hướng dẫn, kiểm tra việc thực hiện Quy định này.

3. Việc sửa đổi hoặc bổ sung Quy định này do Ban Chấp hành liên đoàn quyết định.

Quy định này đã được Hội nghị lần thứ hai Ban Chấp hành Liên đoàn Karatedo Thành phố Hồ Chí Minh thông qua ngày 28 tháng 12 năm 2025.
